

Số: 499/QĐ-SGDHN

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy trình giao dịch thỏa thuận và hướng dẫn kiểm soát thông tin tài khoản trước khi chuyển lệnh vào hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

**TỔNG GIÁM ĐỐC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-HĐTV ngày 30/06/2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-HĐTV ngày 09/07/2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 516/QĐ-SGDHN ngày 01/10/2021 của Chủ tịch Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dữ liệu quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 120/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán;

Căn cứ Quy chế Niêm yết và Giao dịch Chứng khoán niêm yết ban hành kèm theo Quyết định số 22/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Quy chế Đăng ký và quản lý giao dịch chứng khoán chưa niêm yết ban hành kèm theo Quyết định số 23/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;



Căn cứ Quy chế Thành viên của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Phòng Hệ thống giao dịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy trình giao dịch thỏa thuận và hướng dẫn kiểm soát thông tin tài khoản trước khi chuyển lệnh vào hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày Hệ thống công nghệ thông tin của gói thầu “Thiết kế, giải pháp cung cấp lắp đặt và chuyển giao hệ thống công nghệ thông tin – Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh” chính thức vận hành và thay thế Quyết định số 98/QĐ-SGDHN ngày 6/3/2023 về việc ban hành Quy trình giao dịch chứng khoán trên hệ thống nhập lệnh tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Điều 3. Giám đốc Phòng Tổng hợp, Giám đốc Phòng Hệ thống giao dịch, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các CTCK thành viên;
- Lưu: P.HTGD, VT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**



Vũ Thị Thúy Nga

**QUY TRÌNH GIAO DỊCH THỎA THUẬN VÀ HƯỚNG DẪN KIỂM SOÁT
THÔNG TIN TÀI KHOẢN TRƯỚC KHI CHUYỂN LỆNH VÀO HỆ
THỐNG GIAO DỊCH TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 499/QĐ-SGDHN ngày 29 tháng 4 năm 2025
của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)*

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Mục đích ban hành

Quy trình này ban hành nhằm quy định trình tự thực hiện các bước công việc tại công ty chứng khoán thành viên khi tham gia giao dịch thỏa thuận cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và trái phiếu doanh nghiệp niêm yết trên Hệ thống giao dịch chứng khoán của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Đồng thời, hướng dẫn công ty chứng khoán thành viên kiểm soát thông tin tài khoản trước khi chuyển lệnh vào hệ thống giao dịch của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy trình điều chỉnh đối với hoạt động giao dịch thỏa thuận trên thị trường cổ phiếu niêm yết/trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và cổ phiếu đăng ký giao dịch; Hướng dẫn đối với kiểm soát tài khoản lệnh giao dịch thỏa thuận/ khớp lệnh trên thị trường cổ phiếu niêm yết/trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và cổ phiếu đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Đối tượng áp dụng là Công ty chứng khoán thành viên.

3. Giải thích thuật ngữ và các từ viết tắt

Tại Quy trình này, các từ, cụm từ, ký hiệu dưới đây được hiểu như sau:

- SGDCKHN: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- VNX: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- TVGD: Thành viên giao dịch
- CTCK: Công ty chứng khoán

- Quy chế: Các quy chế quản lý giao dịch chứng khoán do Hội đồng thành viên của VNX ký Quyết định ban hành: Gồm Quy chế Niêm yết và giao dịch chứng khoán niêm yết ban hành kèm Quyết định số 22/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam; Quy

chế đăng ký và giao dịch chứng khoán chưa niêm yết ban hành kèm Quyết định số 23/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam

4. Nguyên tắc thực hiện

Lệnh chào giao dịch thỏa thuận được nhập từ bên mua hoặc bên bán. Chỉ được phép hủy lệnh chào giao dịch thỏa thuận khi chưa thực hiện chuyển đổi thành lệnh thỏa thuận.

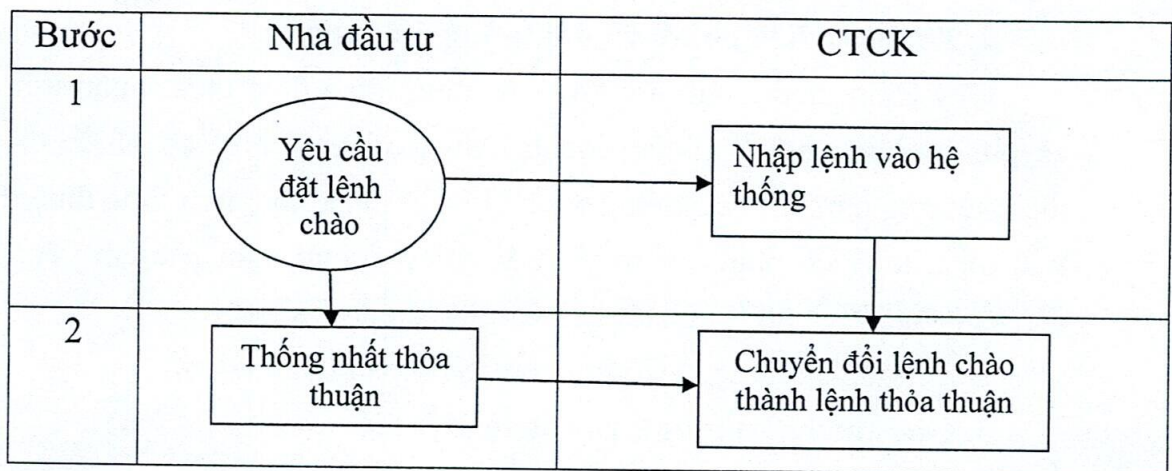
Lệnh thỏa thuận được khởi tạo từ bên mua hoặc bán, bên còn lại xác nhận lệnh. Không được phép sửa hủy lệnh giao dịch thỏa thuận đã thực hiện, chỉ được phép hủy lệnh giao dịch chờ thực hiện. Lệnh thỏa thuận chờ thực hiện đặt tại các phiên thỏa thuận trong giờ (9h-14h45) sẽ hết hiệu lực sau khi hết giờ giao dịch của phiên. *Lệnh phải được giải tỏa và đặt lại tại phiên thỏa thuận sau giờ (14h45-15h) khi khách hàng có nhu cầu duy trì giao dịch thỏa thuận.*

Lệnh thỏa thuận phải đảm bảo tuân thủ theo các quy định về giao dịch thỏa thuận tại Quy chế.

II. QUY TRÌNH TÁC NGHIỆP

1. Quy trình đặt lệnh thỏa thuận dựa trên lệnh chào giao dịch thỏa thuận

1.1. Lưu đồ



1.2. Mô tả

Bước 1: Nhập lệnh chào thỏa thuận

Khi nhận yêu cầu đặt lệnh chào thỏa thuận của khách hàng, CTCK khởi tạo lệnh chào nhập lệnh vào hệ thống đảm bảo đủ các trường thông tin theo quy định tại Quy chế.

Bước 2: Chuyển đổi thành lệnh thỏa thuận

Sau khi lệnh chào giao dịch thỏa thuận được khách hàng thống nhất thỏa thuận, CTCK thực hiện chuyển đổi lệnh chào thành lệnh thỏa thuận, trong đó:

- CTCK khởi tạo lệnh chào phải *thông báo thông tin về mã nhận diện lệnh (Trader ID) của lệnh* để đảm bảo đối tác chuyển đổi thành lệnh thỏa thuận thành công.

- Bên đối tác của bên đặt lệnh chào chuyển đổi lệnh chào thành lệnh thỏa thuận, đảm bảo chiều mua/bán của lệnh khởi tạo phải là đối ứng với chiều mua/bán của lệnh chào.

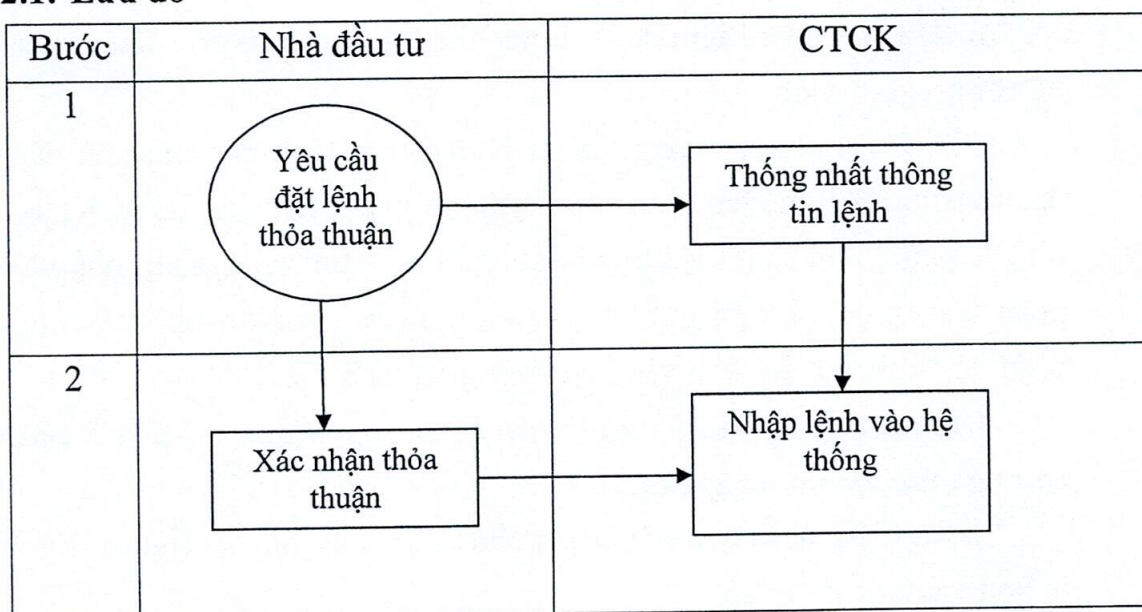
- Bên khởi tạo lệnh chào xác nhận lệnh thỏa thuận.

- Lệnh chào giao dịch thỏa thuận chỉ có thể chuyển đổi thành lệnh thỏa thuận khi còn hiệu lực. Lệnh chào giao dịch thỏa thuận bị hết hiệu lực khi:

- ✓ Đã được chuyển đổi thành lệnh thỏa thuận
- ✓ Đã bị hủy

2. Quy trình giao dịch thỏa thuận chứng khoán không thông qua lệnh chào thỏa thuận trên hệ thống giao dịch của SGDCKHN

2.1. Lưu đồ



2.2. Mô tả

Bước 1: Thống nhất thông tin lệnh thỏa thuận

Khi nhận yêu cầu đặt lệnh thỏa thuận của khách hàng, CTCK phải thống nhất với CTCK đối tác các trường thông tin đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Quy chế, trong đó lưu ý:

- Quote ID : Mã nhận diện thỏa thuận bắt buộc phải là duy nhất
- Trader ID: Mã nhận diện lệnh được thống nhất giữa hai bên
- Foreign nego type:

✓

- “0”: Nếu lệnh thỏa thuận không thực hiện giữa 2 nhà đầu tư nước ngoài.
- “1”: Nếu lệnh thỏa thuận thực hiện giữa 2 nhà đầu tư nước ngoài

Bước 2: Đặt lệnh xác nhận (đồng ý/từ chối) lệnh.

- Bên mua/bán nhập lệnh khởi tạo thỏa thuận vào hệ thống.
- Trường hợp thông tin lệnh khởi tạo chính xác với các thông tin thống nhất, bên đối tác xác nhận đồng ý thỏa thuận
 - Trường hợp thông tin lệnh khởi tạo chưa chính xác với các thông tin thống nhất,
 - + Bên đối tác có thể từ chối xác nhận lệnh và/hoặc liên hệ lại với bên khởi tạo lệnh để nhập lệnh thỏa thuận mới.
 - + Sau khi nhận được thông tin từ chối từ bên đối tác, bên khởi tạo có thể giải tỏa lệnh cũ và thực hiện khởi tạo lại lệnh thỏa thuận mới

III. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN

1. Hướng dẫn kiểm soát thông tin tài khoản trước khi chuyển lệnh vào hệ thống giao dịch

CTCK kiểm soát thông tin tài khoản trên lệnh đặt của nhà đầu tư, lệnh tự doanh trước khi chuyển lệnh vào hệ thống giao dịch của SGDCCKHN. Đồng thời, CTCK phải kiểm soát việc truyền đúng ký hiệu tương ứng khi nhập lệnh bao gồm phân loại tự doanh/môi giới và phân loại nước ngoài/trong nước như hướng dẫn dưới đây khi chuyển lệnh vào hệ thống giao dịch

1.1. Trường hợp nhà đầu tư lưu ký chứng khoán tại CTCK thành viên của các Sở giao dịch chứng khoán

- Số hiệu tài khoản giao dịch chứng khoán gồm 10 (mười) ký tự là chữ cái in hoa và/hoặc ký tự số;
- 03 ký tự đầu tiên của Tài khoản giao dịch là mã số TVGD đặt lệnh;
- Ký tự thứ tư của tài khoản và các trường phân loại tài khoản liên quan (tự doanh/môi giới/trong nước/ngoài nước) đảm bảo nguyên tắc sau:

Ký tự thứ 4	Loại tài khoản giao dịch	Phân loại tài khoản nhà đầu tư	Ký hiệu phân loại tương ứng khi chuyển lệnh trực tuyến (FIX) lên Sở
xxxPxxxxxx	Tự doanh của CTCK thành viên trong nước	- Loại tài khoản = Tự doanh Loại nhà đầu tư = Trong nước	Tag 581 – AccountType = “3” Tag 20054 – FornInvestTypeCode = “00”

xxxCxxxxxx	Môi giới cho nhà đầu tư trong nước	- Loại tài khoản: Khách hàng Loại nhà đầu tư: Trong nước	Tag 581 – AccountType = “1” Tag 20054 – FornInvestTypeCode = “00”
xxxExxxxxx	Tự doanh của CTCK TV nước ngoài	- Loại tài khoản : Tự doanh - Loại nhà đầu tư : Nước ngoài	Tag 581 – AccountType = “3” Tag 20054 – FornInvestTypeCode = “10”
xxxFxxxxxx	Môi giới cho nhà đầu tư nước ngoài	- Loại tài khoản: Khách hàng - Loại nhà đầu tư: Nước ngoài	Tag 581 – AccountType = “1” Tag 20054 – FornInvestTypeCode = “10”

1.2. Trường hợp nhà đầu tư lưu ký chứng khoán tại tổ chức lưu ký không phải là CTCK thành viên

- Số hiệu tài khoản giao dịch chứng khoán gồm 10 (mười) ký tự là chữ cái in hoa và/hoặc ký tự số;

- 03 ký tự đầu tiên của Tài khoản giao dịch là tên viết tắt của thành viên lưu ký do VSDC cấp.

- Ký tự thứ tư của tài khoản và các trường phân loại tài khoản liên quan (tự doanh/môi giới/trong nước/ngoài nước) cần đảm bảo nguyên tắc sau:

Ký tự thứ 4	Loại tài khoản giao dịch	Phân loại tài khoản nhà đầu tư	Ký hiệu phân loại tương ứng theo khi chuyển lệnh trực tuyến (FIX) lên Sở
xxxAxxxxxx	Tự doanh của thành viên lưu ký trong nước	- Loại tài khoản: Khách hàng - Loại nhà đầu tư: Trong nước	Tag 581 – AccountType = “1” Tag 20054 – FornInvestTypeCode = “00”
xxxBxxxxxx	Môi giới cho nhà đầu tư trong nước lưu ký tại thành viên lưu ký trong nước hoặc nước ngoài.		
xxxExxxxxx	Tự doanh của thành viên lưu ký nước ngoài	- Loại tài khoản: Khách hàng - Loại nhà đầu tư: Nước ngoài	Tag 581 – AccountType = “1” Tag 20054 – FornInvestTypeCode = “10”
xxxFxxxxxx	Môi giới cho nhà đầu tư nước ngoài lưu ký tại thành viên lưu ký trong nước hoặc nước ngoài.		



IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Công ty chứng khoán có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo Quy trình và Hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc, các đơn vị gửi ý kiến về SGDCKHN để xem xét, sửa đổi, bổ sung. 

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



Vũ Thị Thúy Nga